TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2020/TLST-VDS ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân* sự:

Chị Lò Thị P, sinh năm 1984. Địa chỉ: Z, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Anh Giàng A N, sinh năm 1984. Địa chỉ: X, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lò Thị P và anh Giàng A N kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2018 do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép. Anh chị đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Z, huyện Mai Sơn vào ngày 06/12/2018 và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Sau khi kết hôn, anh chị có nhiều mâu thuẫn nảy sinh do quan điểm sống khác nhau, cách nhìn nhận về mọi vấn đề trong cuộc sống hôn nhân đều không phù hợp. Việc thường xuyên sảy ra mâu thuẫn làm tổn thương tình cảm của nhau. Anh chị cãi vã, sử dụng lời lẽ khiếm nhã xúc phạm đến danh dự đối phương khiến cuộc sống chung căng thẳng, mệt mỏi. Mặc dù hai bên đã rất nhiều lần nói chuyện nhằm tìm ra cách giải quyết tuy nhiêu mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Cuộc sống chung căng thẳng và tình cảm vợ chồng không thể cứu vãn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đến nay cả hai đều nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa hai bên. Tại phiên hòa giải, chị P, anh N vẫn giữ nguyên yêu

cầu ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị P, anh N.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị P, anh N xác nhận không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Chị P nhận nộp toàn bộ lệ phí tòa án là 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị P và anh Giàng A N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị P, anh N xác nhận không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị P nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0004175 ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Chiềng Sung, Mai Sơn, Sơn La;
- Tòa án nhân dân tỉnh sơn la;
- Các đương sự:
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nông Văn Thịnh